

**QUY ĐỊNH**  
**khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Nguyên tắc khen thưởng**

1. Việc xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được giữa tiêu chuẩn, thành tích của Đảng với tiêu chuẩn, thành tích Nhà nước; có mô hình mới, cách làm sáng tạo hoặc sáng kiến, giải pháp, đề án, đề tài khoa học,... được cấp có thẩm quyền công nhận thể hiện bằng sản phẩm hoặc kết quả, hiệu quả cụ thể theo quy định. Những trường hợp được khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng phải thật sự xuất sắc, tiêu biểu, có sức lan tỏa, nêu gương cao.

2. Việc xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo định kỳ hằng năm, gắn với việc tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ; theo nhiệm kỳ đại hội 5 năm/lần đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương; khen thưởng không theo định kỳ đối với tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc.

3. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Số lượng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng tối đa không quá 1/3 trên tổng số tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng ở cấp huyện ủy, thành ủy và tương đương.

4. Không xem xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đang trong thời hạn bị kỷ luật, thời gian xem xét thi hành kỷ luật, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm; kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận kiểm tra, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng chưa được giải quyết, kết luận.

**Điều 2. Đối tượng, hình thức khen thưởng**

1. Đối với tổ chức đảng (gồm: Đảng bộ huyện và tương đương; tổ chức cơ sở đảng; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận; tổ đảng trực thuộc chi bộ; các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng): Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ.

2. Đối với đảng viên: Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen.

### **Điều 3. Thẩm quyền khen thưởng**

1. Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Biểu dương tổ đảng và đảng viên trong chi bộ.

2. Đảng ủy bộ phận: Biểu dương tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

3. Chi bộ cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho đảng viên trong chi bộ.

4. Đảng ủy cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

5. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương: Tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.

6. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Tặng bằng khen, tặng cờ cho tổ chức đảng; tặng bằng khen cho đảng viên trong Đảng bộ.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 4. Khen thưởng tổ chức đảng**

1. Khen thưởng chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở theo định kỳ:

1.1. Đảng ủy cơ sở xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

1.2. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 05 năm liền.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 05 năm liền.

Chi bộ đạt “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu là chi bộ được đảng ủy cơ sở xem xét, công nhận khi đánh giá chất lượng chi bộ trong năm.

2. Xét khen thưởng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở theo định kỳ:

2.1. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương xét tặng giấy khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

2.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 05 năm liền.

2.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng cờ cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 05 năm liền.

3. Xét khen thưởng đảng bộ huyện và tương đương theo định kỳ:

3.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ huyện và tương đương đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

3.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ cho đảng bộ huyện và tương đương có thành tích trong nhiệm kỳ.

4. Khen thưởng tổ chức đảng không theo định kỳ:

Ngoài việc xét khen thưởng tổ chức đảng theo định kỳ, cấp ủy đảng cấp trên cần xét khen thưởng kịp thời những tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt

xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực bằng hình thức khen thưởng phù hợp, đúng thẩm quyền.

5. Tiêu chuẩn chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ huyện và tương đương “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### **Điều 5. Khen thưởng đảng viên**

1. Khen thưởng đảng viên theo định kỳ:

1.1. Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm.

1.2. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 05 năm liền.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 05 năm liền.

2. Tiêu chuẩn đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Khen thưởng đảng viên không theo định kỳ:

Ngoài việc xét khen thưởng đảng viên theo định kỳ, ban thường vụ huyện ủy và tương đương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét, khen thưởng kịp thời đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong từng lĩnh vực, trong thực hiện nhiệm vụ được giao như trong lao động sản xuất, học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể dục thể thao, quốc phòng, an ninh,... được cấp có thẩm quyền trao giải thưởng hoặc có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng, chống thiên tai, chống tham nhũng, tiêu cực và tệ nạn xã hội, được Nhà nước xét tặng các danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua,...

3.1. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương: Xét tặng giấy khen cho đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao giải thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; là chiến sĩ thi đua tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố.

3.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc; được các nhà nước, tổ chức quốc tế công nhận trao các hình thức khen thưởng, giải thưởng (*được cơ quan có thẩm quyền cấp Trung ương cho phép hoặc Nhà nước thừa nhận*); được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, đạt giải nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia,...

#### **Điều 6. Khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng**

Thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương.

### **Chương III**

### **HỒ SƠ, KINH PHÍ, TỔ CHỨC TRAO THƯỞNG**

#### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Thành phần hồ sơ:

1.1. Tờ trình của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương (*đối với đề*

*ng nghị xét khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); của đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở (đối với đề nghị xét khen thưởng của ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở).*

1.2. Báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên (*có chữ ký của tổ chức đảng, đảng viên đề nghị khen thưởng và xác nhận của cấp ủy*).

1.3. Biên bản hội nghị xét, đề nghị khen thưởng.

1.4. Bản sao các quyết định khen thưởng “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” hằng năm (*đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng 05 năm liền*).

2. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng theo định kỳ gửi về cấp có thẩm quyền khen thưởng: Cấp cơ sở gửi về cấp huyện trước ngày **15/12**; cấp huyện và tương đương gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày **25/12** hằng năm.

3. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng không theo định kỳ thực hiện theo văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (*chậm nhất trước 15 ngày tổ chức trao thưởng*).

4. Tổ chức đảng, đảng viên đã được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo định kỳ 5 năm liền thì mốc thời gian xét, đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ năm liền kề của kỳ khen thưởng trước.

### **Điều 8. Kinh phí khen thưởng**

1. Tiền thưởng, hiện vật kèm theo các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Ban Bí thư, Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của cơ quan tài chính Đảng và Nhà nước.

2. Định kỳ hằng năm (*vào cuối quý III*), cơ quan tổ chức cấp ủy lập dự trù kinh phí khen thưởng năm sau của đảng bộ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

### **Điều 9. Tổ chức trao tặng**

1. Khen thưởng theo định kỳ:

- Đối với quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tổ chức trao tặng tại hội nghị về công tác xây dựng Đảng ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các hình thức còn lại, cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì chủ động trao tặng tại hội nghị tổng kết năm hoặc hội nghị về công tác xây dựng Đảng.

2. Khen thưởng không theo định kỳ:

Cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì tổ chức trao tặng hoặc ủy quyền tổ chức trao tặng tại địa phương, cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng gắn với hội nghị chuyên đề, lĩnh vực công tác có liên quan bằng hình thức phù hợp.

## **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Phân công thực hiện**

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng theo quy định.

2. Ban thường vụ thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các Ban

Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện.

### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy định số 05-QĐi/TU, ngày 19/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được phổ biến đến chi bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ III, Ban Tổ chức Trung ương,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Sở Nội vụ,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

**Trần Đức Quận**